

## Vận động trong ngày



## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.198,90	278,88
Thay đổi (%)	0,11%	0,43%
Thay đổi	1,30	1,20
Tổng KLGD	502,28	77,05
Tổng GTGD	11.397,64	1.335,02
NĐTNN ròng (tỷ)	-200,86	-102,72
Tự doanh ròng (Tỷ)	-91,12	
PE	12,81	13,51

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.252,24	1.242,00
Thay đổi (%)	0,27%	0,15%
Thay đổi	3,32	1,9
Basis	10,24	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-2,47%	104,4%
Hóa chất L2	-1,35%	141,9%
Tài nguyên Cơ bản L2	0,31%	117,8%
XD và Vật liệu L2	1,46%	54,9%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,66%	47,4%
Ô tô và phụ tùng L2	1,34%	40,0%
Thực phẩm và đồ uống	-0,55%	25,0%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,69%	91,7%
Y tế L2	-0,35%	16,1%
Bán lẻ L2	-1,90%	142,5%
Truyền thông L2	-1,47%	-11,1%
Du lịch và Giải trí L2	-0,13%	10,8%
Viễn thông L2	-2,29%	0,4%
Điện, nước & xăng L2	-2,40%	53,7%
Bảo hiểm L2	0,66%	41,5%
Bất động sản L2	-0,80%	47,6%
Dịch vụ tài chính L2	3,29%	207,1%
Ngân hàng L2	0,87%	96,1%
CNTT L2	2,05%	143,1%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN- Index tăng 1,3 điểm (+0,11%) lên mốc 1.198,9 điểm. Thị trường phân hóa với 210 mã tăng và 243 mã giảm. Mặc dù chịu áp lực bán mạnh vào phiên sáng từ ảnh hưởng tiêu cực của chứng khoán thế giới, chỉ số đã đảo chiều tăng và chốt phiên gần mốc tham chiếu nhờ các thông tin tích cực như chỉ số PMI tháng 6 của Việt Nam hay đánh giá của ngân hàng UOB về tăng trưởng kinh tế Việt Nam cao nhất trong khối ASEAN-6.

- Nhóm chứng khoán nỗ lực duy trì sắc xanh trong suốt phiên giao dịch và là điểm sáng của thị trường. Nhóm ngân hàng phân hóa nhưng vẫn là nhóm có tác động tích cực nhất đến chỉ số. Nhóm vật liệu xây dựng, nông nghiệp, thép cũng là những nhóm nhanh chóng đảo chiều trong phiên và ghi nhận nhiều mã tăng mạnh.

- Ở chiều ngược lại, nhóm bất động sản, dầu khí, hóa chất vẫn bị bán mạnh và kìm hãm đà hồi phục của chỉ số.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng nhẹ với giá trị 190,87 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất vào VPB, VCB.

- Dòng tiền có dấu hiệu quay lại thị trường và tìm đến các nhóm ngành dẫn dắt như ngân hàng, chứng khoán, thép cho thấy trạng thái thị trường đã bớt rủi ro.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

VN-Index ghi nhận nền tăng với bóng nến dưới dài cùng thanh khoản cao hơn phiên liền trước cho thấy lực cầu giá thấp hoạt động sôi nổi nỗ lực hấp thụ lực bán. Diễn biến này tiếp tục khẳng định giúp khẳng định vai trò của vùng 1.170 điểm. Đồng thời chỉ số đã đóng cửa trên đường SMA 10 phiên đã giúp bảo toàn tín hiệu phá vỡ nhịp giảm trong tháng 6.

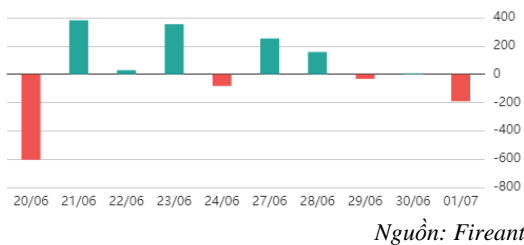
## Khuyến nghị:

Nhà đầu tư có thể giữ tỷ trọng danh mục ở mức 30% và tập trung vào nhóm dầu khí, bán lẻ.

- Kịch bản 1: VN-Index dao động hẹp vùng 1.190 điểm
- Kịch bản 2: VN-Index tiếp diễn đà tăng lên vùng 1.210 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



**DIỂM TIN TRONG NƯỚC**

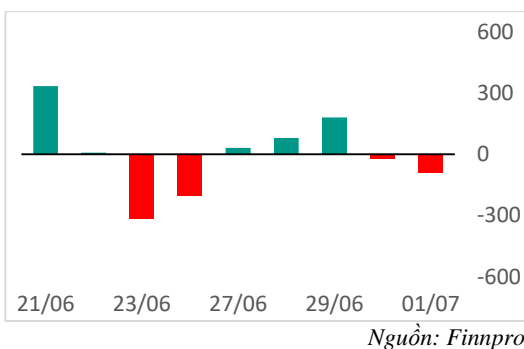
**Tin kinh tế trong nước**

- [Sau khi công bố GDP quý 2/2022, Việt Nam được dự báo tăng trưởng cao nhất trong khối ASEAN-6](#)
- [TPHCM đề xuất 'siêu dự án' cảng trung chuyển quốc tế 6 tỷ USD tại Cần Giờ](#)
- [Nhiều dự án đầu tư công vỡ tiến độ vì bão giá](#)

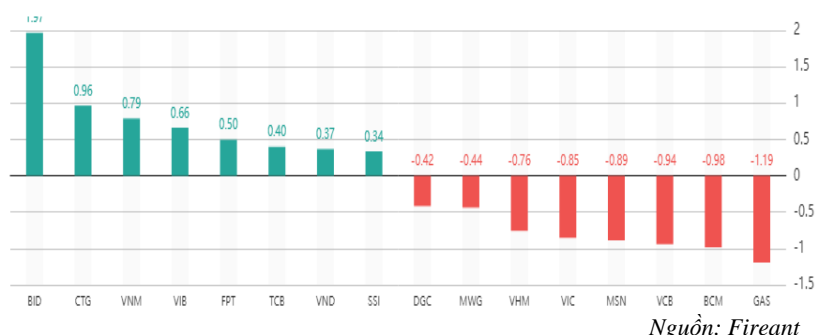
**Tin doanh nghiệp trong nước**

- [Cổ phiếu PNJ có thể bị loại khỏi rổ VN30 trong kỳ cơ cấu quý 3/2022?](#)
- [Tập đoàn C.E.O sắp chào bán 252 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, giá 10.000 đồng/cp](#)
- [Dragon Capital trở lại làm cổ đông lớn của FPT](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



## Chỉ số thế giới

Dow Jones	-249,6	-0,81%
DAX	-219,58	-1,72%
FTSE100	-143,04	-2,00%
Nikkei 225	-411,56	-1,56%
Hang Seng	-137,1	-0,63%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-210,7	-0,68%
DAX*	-222	-1,74%
FTSE100*	-138,5	-1,94%
Nikkei 225*	-300	-1,14%
Hang Seng*	95	0,43%

\* Số liệu của phiên liền trước

## DIỄN TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Chủ tịch Fed: Nền kinh tế đã vĩnh viễn thay đổi từ biến cố năm 2020](#)

[WHO cảnh báo số ca mắc COVID-19 tăng vọt ở Đông Nam Á: Vắc xin mũi 4 có thực sự trở thành tuyến phòng thủ cuối cùng?](#)

[Tổng thống Biden: Nga đang "trả giá rất đắt" vì cuộc chiến ở Ukraine](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Giá gas hôm nay 1/7: Tăng ngày thứ ba liên tiếp](#)

[Giá sắt thép xây dựng hôm nay 1/7: Châm dứt đà tăng, giảm nhẹ xuống mức 4.366 nhân dân tệ/tấn](#)

[Giá xăng dầu hôm nay 1/7: Phục hồi nhẹ sau khi lao dốc thêm 3% vào phiên trước](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	105,76	-3,66%	-1,73%	1,02%	41,24%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	109,03	-6,22%	-3,62%	1,76%	40,18%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,65	-4,70%	-5,93%	6,10%	64,07%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.806,89	-0,56%	-1,06%	-4,72%	-1,18%	PNJ
Bạc	USD/ounce	20,25	-2,24%	-4,09%	-10,96%	-12,98%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/gia	1.675,00	0,04%	3,99%	-1,95%	25,07%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,43	-0,15%	2,34%	-3,89%	10,61%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	22,53	-1,18%	-7,25%	-7,63%	22,31%	VNM
Cao su	JPY/Kg	260,60	0,08%	-3,48%	5,51%	16,97%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,83	1,51%	2,45%	-2,69%	-0,26%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	233,70	0,45%	0,54%	5,01%	3,36%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	663,30	4,69%	8,99%	-36,20%	-42,22%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	109,13	-0,25%	-1,62%	8,15%	33,94%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	122,50	-1,61%	5,15%	-13,73%	5,60%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.501,00	-0,46%	4,65%	-12,64%	-1,03%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2207	1.90 (0.15%)	1.240,70	1.242,00	1.243,50	1.221,50	330.352
VN30F2208	-1.20 (-0.10%)	1.239,50	1.239,70	1.242,30	1.221,00	1.249
VN30F2209	-2.40 (-0.19%)	1.241,00	1.241,00	1.243,70	1.223,20	134
VN30F2212	-2.90 (-0.23%)	1.243,20	1.240,80	1.244,90	1.222,00	158

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PNC	10,4	+0,68/+7,00%	2.200
HAG	8,9	+0,58/+6,97%	23.575.500
VCI	35,35	+2,30/+6,96%	4.291.000
LAF	20	+1,30/+6,95%	11.600
LDG	8,77	+0,57/+6,95%	5.214.900

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
DPG	45,3	-3,40/-6,98%	1.352.500
SMA	7,91	-0,59/-6,94%	41.100
TGG	6,33	-0,47/-6,91%	1.331.600
MCP	27,65	-2,05/-6,90%	1.700
DAT	16,2	-1,20/-6,90%	1.800

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VGP	27,5	+2,50/+10,00%	100
VTJ	4,5	+0,40/+9,76%	400
LBE	31,6	+2,80/+9,72%	300
BBS	12,5	+1,10/+9,65%	100
DST	7,2	+0,60/+9,09%	142.300

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MHL	8,1	-0,90/-10,00%	2.200
EBS	10	-1,10/-9,91%	1.200
CX8	10,2	-1,10/-9,73%	100
VC6	10,7	-1,10/-9,32%	100
AMC	24	-2,40/-9,09%	500

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FUEVFNVD	27,0	-0,59/-2,14%	2.867.100
VND	18,6	+1,20/+6,90%	2.381.100
VNM	73,7	+1,50/+2,08%	417.000
HDB	24,5	+0,50/+2,08%	1.105.800
NLG	36,1	+0,25/+0,70%	580.000

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VPB	29,1	+0,10/+0,34%	-5.405.600
VCB	74	-0,80/-1,07%	-708.300
VIC	72,6	-0,90/-1,22%	-674.200
GAS	113	-2,50/-2,16%	-363.600
VHM	61,4	-0,70/-1,13%	-482.800

04-07-2022



BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CÀU GIÁ THẤP HOẠT ĐỘNG MẠNH MẼ,  
VNINDEX NGƯỢC DÒNG NGOẠN MỤC

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ**

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	22,4	13,38	05/08/2020	41,1				67,4%	
ANV	51,6	27	22/07/2021	48,4				91,1%	
VHC	90	40,55	22/07/2021	102				121,9%	
MWG	70,3	70	01/06/2022	82				0,4%	



**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.